TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày 24-10 -2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Bà Lê Thị Huấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2017/QĐXX-HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo: Vũ Văn A,** sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Không; Bố: Vũ Văn Q (đã chết) và mẹ: Phạm Thị T; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 13 tháng 20 ngày về tội: "Đánh bạc". Bị tạm giữ 21/7/2017, chuyển tạm giam từ 24/7/2017 đến ngày 18/8/2017. Nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng hình thức cho gia đình bảo lĩnh. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Lê Văn S, sinh năm 1982; Anh Vũ Văn D, sinh năm 1983; Anh Vũ Văn H, sinh năm 1985; Anh Lê Văn D, sinh năm 1978; Bà Vũ Thị B, sinh năm 1957; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam.
- Anh Phạm Văn S, sinh năm 1960; Anh Vũ Văn T, sinh năm 1977; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam.
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

(Tất cả người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2013, Vũ Văn A gọi điện cho Lê Văn S đến nhà Vũ Thị B chơi Liêng, sau đó A đi bộ đến nhà Vũ Văn T ở Thận Y, Yên Nam, Duy Tiên chơi. Khoảng 10 phút sau thì Lê Văn D và Phạm Văn S đến nhà Vũ Văn T, tất cả cùng ngồi uống nước. Trong lúc uống nước, A nói *"Sang nhà*

bà B làm tí không?”, hiểu ý của A rủ sang nhà Vũ Thị B để đánh bạc, T, D và S đều đồng ý. Tiếp đó Lê Văn S và Vũ Văn D, Vũ Văn H lần lượt đi đến nhà Vũ Thị B. Lúc này, A nói *“Anh em mình làm tí Liêng”* thì tất cả đồng ý ngồi xuống chiếu trên nền nhà B, đồng thời A lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên cửa sổ nhà B để tất cả cùng chơi đánh bạc dưới hình thức chơi đánh Liêng, được thua bằng tiền.

Theo quy ước của những người đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" thì người chơi sử dụng một bộ bài tú lơ khơ đủ 52 quân. Khi chơi, mỗi người phải góp gà số tiền 10.000đ, mỗi người tham gia đánh bạc được chia 03 quân bài bất kỳ. Sau đó tùy thuộc vào nước bài (mạnh hay yếu) của mình mỗi người chơi đều có 03 sự lựa chọn: “Tố”, “Theo” hoặc “Bỏ bài”. “Tố” có nghĩa là bỏ ra thêm một số tiền đặt cược (ít nhất là 10.000đ) để tiếp tục tham gia ván bài đó, “Theo” có nghĩa là bỏ ra số tiền bằng số tiền người chơi trước đặt cược, “Bỏ bài” là không tham gia ván bài đó nữa, chấp nhận thua hết toàn bộ số tiền đã đặt cược. Độ mạnh yếu của cách chơi này được quy định theo thứ tự từ mạnh đến yếu là: "Sáp", "Liêng", "Đĩ", các trường hợp còn lại thì tính điểm. Cụ thể như sau: Cao nhất là "Sáp” là bài có ba quân bài cùng loại, cao nhất là bài sáp "A,A,A". Thứ 2 là "Liêng" là bài có ba quân bài liền kề nhau. Ví dụ bài có các quân 2,3,4 là liêng. Thứ 3 là "Đĩ" hay còn gọi là tranh ảnh, đẹp trai là bài chỉ gồm các quân bài "J,Q,K" trong đó có hai quân bài cùng loại, cao nhất là bài đĩ "K,K,Q".

Trường hợp tính điểm thì người chơi sẽ cộng tổng số điểm của ba quân bài của mình lại, bài ai cao điểm nhất thì người đó sẽ thắng, trong đó các quân bài "10, J, Q, K" đều được tính là 0 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 có số điểm tương ứng, riêng quân "át" được tính là 01 điểm, trường hợp bằng điểm thì đọ chất theo thứ tự rô, cơ, tép, Bích.

Ván chơi sẽ kết thúc khi không có ai tố thêm, nếu còn lại ít nhất hai người chơi theo vòng tố thì những người chơi đó sẽ hạ bài ra để tính độ mạnh yếu. Bài ai mạnh nhất sẽ thắng và sẽ được nhận toàn bộ số tiền của những người chơi đã đặt cửa. Nếu cuối cùng chỉ còn lại một người theo vòng thì người đó cũng được coi là thắng và cũng được nhận toàn bộ số tiền trên. Người thắng ván bài đó sẽ là người được chia và được quyền quyết định đầu tiên về việc có tham gia chơi hoặc không tham gia chơi ván bài mình chia.

Khi A, S, T, H, S, Lê Tiến D và Vũ Văn D đang đánh bạc được khoảng 15 phút thì B nói *“Cho tôi xin con gà”* (tức là cho xin tiền hồ). Thì các đối tượng trên mỗi người đóng 10.000đ đưa cho B và tiếp tục đánh. Sau đó có thêm Nguyễn Văn T đến tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 22 giờ 40 cùng ngày thì bị Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng trời tối đông người Vũ Văn A đã bỏ chạy thoát.

Tang vật thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc: Số tiền 2.660.000đ; 01 bộ bộ bài tú lơ khơ vỏ màu xanh gồm 52 quân bài; 01 chiếu nilon dạng chiếu đôi. Thu trên người: Lê Văn S số tiền 2.700.000đ và 01 di động Nokia 1280; trên người Phạm Văn S số tiền 200.000đ; trên người Nguyễn Văn T 01 điện thoại Nokia màu đen. Thu tại khu vực cửa chính ra vào nhà: 04 đôi giày nam và 04 đôi dép .

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Phạm Văn S, Vũ Văn T, Vũ Văn H, Vũ Văn D, Lê Văn S, Lê Tiến D, Nguyễn Văn T, Vũ Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng bọn như sau: Vũ Văn D mang theo và sử dụng 190.000đ để đánh bạc, đến khi bị bắt D thua 160.000đ. Lê Văn S mang theo số tiền 2.100.000đ và sử dụng toàn bộ số tiền vào việc đánh bạc, đến khi bị bắt S thắng 600.000đ. Phạm Văn S mang theo số tiền 590.000đ và sử dụng vào việc đánh bạc,

khi bị bắt S đang thua 90.000đ. Vũ Văn T mang theo và sử dụng số tiền 550.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt T đang thua 50.000đ. Vũ Văn H mang theo và sử dụng số tiền 500.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt H đang thua 100.000đ. Lê Tiến D mang theo và sử dụng số tiền 740.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt D đang thua 40.000đ. Nguyễn Văn T mang theo và sử dụng số tiền 350.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt T đang thua 260.000đ. Vũ Thị B không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và thu 70.000đ tiền hồ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng để tham gia đánh bạc là 5.750.000đ.

Ngày 06/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên đã xét xử đối với Phạm Văn S, Vũ Văn T, Vũ Văn H, Lê Văn S, Lê Tiến D, Nguyễn Văn T và Vũ Thị B đồng thời xử lý toàn bộ vật chứng của vụ án theo Bản án số 18/2014/HSST ngày 06/3/2014.

Đối với Vũ Văn D có tiền sử bệnh lý năm 2003 điều trị tại bệnh viện Tâm thần Hà Nam hiện đang theo dõi động kinh cục bộ.

Đối với Vũ Văn A , Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 21/7/2017, A đến Cơ quan Công an huyện Duy Tiên đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định khi đi đánh bạc, mang theo và sử dụng 190.000đ để đánh bạc, thời điểm lực lượng bắt quả tang A đang thua 130.000đ.

Cáo trạng số 73/CT- VKS ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Vũ Văn A về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Văn A từ 9 đến 12 tháng tù được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/12/2013, tại nhà của Vũ Thị B ở thôn T, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn A cùng Phạm Văn S, Vũ Văn T, Vũ Văn H, Vũ Văn D, Lê Văn S, Lê Tiến D, Nguyễn Văn T đã đánh bạc dưới hình thức chơi Liêng, được thua bằng tiền. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày bị Công an huyện Duy Tiên bắt quả tang. Tổng số tiền các chứng minh các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 5.750.000đ.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Vũ Văn A khởi xướng việc đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất, các bị cáo còn lại giữ vai trò đồng phạm.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Tại Bản án số 72 ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xử phạt bị cáo Vũ Văn A 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 13 tháng 20 ngày về tội đánh bạc tuy nhiên số tiền bị cáo đánh bạc là 3.690.000đ nên căn cứ theo Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Bản án này đối với bị cáo đã được xóa vì thế mặc dù bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nhưng hình phạt của Bản án này không tính để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo mà chỉ tính nhân thân đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi nhận thức được việc làm của mình bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy cần phải cách ly khỏi xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Vũ Văn D có tiền sử bệnh lý năm 2003 điều trị tại bệnh viện Tâm thần Hà Nam hiện đang theo dõi động kinh cục bộ xem xét xử lý sau.

Về vật chứng và tài sản thu giữ: đã xử lý tại Bản án số 18/2014/HSST ngày 06/3/2014 nên không giải quyết.

Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn A phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; 33; 53 Bộ luật hình sự xử phạt: Vũ Văn A 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi 28 (Hai mươi tám) ngày tạm giữ, tạm giam; nay còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 02 (Hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của quốc hội: bị cáo Vũ Văn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận